TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **- - - *&*- - -**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ XX VIỆT XX** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** **- - - - - - - - - **&** - - - - - - - - -**

Bản án số: **319**/2022/HS-PT
Ngày: **14 và 15.4.2022**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ XX VIỆT XX

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà ***Chử Phương Ngọc.***
Thẩm phán: Ông ***Hoàng Nhật Tân***.
Bà ***Đặng Thị Thanh Huyền.***

- Thư ký phiên tòa: Ông ***Nguyễn Công Huy*** - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông ***Trương Đức Long*** - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong các ngày 14 và 15.4.2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 47/2022/TLPT-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2021/HSST ngày 27.10.2021 của TAND quận Tây Hồ, TP.Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hà Thị Xx** - Sinh năm: 1989, tại Yên Bái.

HKNKTT và nơi ở: Thôn Tó, xã Xx, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Xx; Con ông Hà Đức Xx và bà Phạm Thị Xx; Có chồng là Hoàng Đức Xx, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14.3.2018 bị Công an quận Hoàng Mai xử phạt hành chính về hành vi bán dâm, phạt 200.000đ (chưa nộp phạt); Hiện áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt.

- Người bào chữa: Ông **Lê Giang Xx** – Luật sư Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội. Công tác tại Văn phòng luật sư An Việt.

Có mặt.

- Ngoài ra, bản án còn có bị cáo khác, không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 06.8.2020, tại ngã ba đường Lạc Long Quân - Vệ Hồ, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an Thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính Hà Tiến Xx điều khiển phương tiện xe máy Honda Airblade, BKS 21B1-751.74 lưu thông trên đường Lạc Long Quân. Quá trình kiểm tra, Hà Tiến Xx xuất trình: 01 chứng minh thư nhân dân số 061066475, 01 đăng ký xe mô tô xe máy số 073850, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, 01 giấy phép lái xe số 010187408686 hạng AI đều mang tên Hà Tiến Xx.

Tổ công tác đã kiểm tra trên hệ thống thông tin dịch vụ của Bộ giao thông vận tải xác định kết quả: Không có dữ liệu giấy phép lái xe mà Xx cung cấp. Tổ công tác đã niêm phong tang vật và thu giữ: 01 giấy phép lái xe số 010187408686 hạng AI mang tên Hà Tiến Xx. Đồng thời bàn giao vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định được:

Khoảng tháng 6 năm 2018, qua mạng xã hội facebook, Hà Thị Xx dùng tài khoản "Julie Hà" liên lạc, trao đổi với người đàn ông sử dụng tài khoản tên "Nguyễn Hải" đăng thông tin làm giấy phép lái xe và được biết người này nhận làm giấy phép lái xe mà không phải đi học, không phải đi thi sát hạch, chỉ cần cung cấp ảnh chân dung cỡ 3x4cm, bản sao chứng minh thư nhân dân, tên, tuổi, địa chỉ và chi phí là 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) chuyển vào tài khoản ngân hàng cho người sử dụng tài khoản tên "Nguyễn Hải" (không rõ thông tin tài khoản). Xx đã nói chuyện với Hà Tiến Xx (là em họ của Xx) về việc Xx thuê người trên mạng xã hội facebook đặt làm bằng lái xe cho Xx, Xx đã nhờ Xx làm bằng lái xe cho Xx, Xx đồng ý. Khoảng 2 ngày sau, Xx chuyển hình ảnh chân dung, chứng minh thư nhân dân qua ứng dụng zalo và

đến nhà Xx tại thôn Tó, xã Xx đưa cho Xx số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng). Sau đó, Xx đã chuyển hình ảnh chân dung, chứng minh thư nhân dân của Xx và Xx cho tài khoản facebook tên "Nguyễn Hải" rồi ra Bưu điện xã Xx chuyển số tiền 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) vào tài khoản ngân hàng theo yêu cầu của tài khoản tên "Nguyễn Hải". Khoảng ba ngày sau, Xx ra Bưu điện xã Xx nhận 02 giấy phép lái xe giả mang tên Hà Thị Xx, Hà Tiến Xx. Xx đã đưa giấy phép lái xe giả mang tên Hà Tiến Xx cho Xx, còn giấy phép lái xe mang tên Hà Thị Xx thì Xx giữ để bản thân sử dụng. Từ năm 2018 đến nay, Xx biết bằng lái xe do Xx đưa là giả nhưng vẫn sử dụng và điều khiển phương tiện tham gia giao thông mà không có giấy phép lái xe theo quy định Luật giao thông đường bộ.

Tại Bản kết luận giám định số 9985/KLGĐ- PC09- Đ4 ngày 11.11.2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: "...Giấy phép lái xe số 010187408686; Họ và tên: Hà Tiến Xx; Ngày sinh: 16/12/1996; Nơi cư trú: X.Xx, H.Văn Chấn, T.Yên Bái; cấp ngày 18/06/2018 là Giấy phép lái xe giả ..."

Tại công văn số 4790/SGTVT- QLPT&NL ngày 30.09.2020 và Công văn số 506/ SGTVT- QLPT&NL ngày 02.02.2021 của Sở Giao thông vận tải Hà Nội cung cấp: Ngày 18.6.2018, Sở giao thông vận tải không cấp Giấy phép lái xe hạng AI số 010187408686 mang tên Hà Tiến Xx; Ông Nguyễn Đình Xx - Trưởng phòng quản lý phương tiện giao thông - Sở Giao thông vận tải đã nghỉ hưu từ ngày 01.3.2018. Chữ ký số của ông Nguyễn Đình Xx ký trên giấy phép lái xe bằng vật liệu PET của Sở giao thông vận tải đã dừng sử dụng kể từ khi ông Nguyễn Đình Xx có quyết định nghỉ hưu.

Xác minh tại Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về An ninh trật tự - Công an tỉnh Yên Bái cung cấp: Công an tỉnh Yên Bái đã cấp giấy Chứng minh nhân dân số 061066475 mang tên Hà Tiến Xx.

Xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông - Công an Thành phố Hà Nội cung cấp: Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Yên Bái đã cấp Giấy đăng ký xe mô tô BKS 21B1-751.74 mang tên chủ xe Hà Tiến Xx.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Tiến Xx, Hà Thị Xx khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Đối với giấy phép lái xe mang tên Hà Thị Xx, Xx khai quá trình sử dụng đã làm mất nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản facebook "Nguyễn Hải", do Xx không biết tên tuổi địa chỉ nên không có căn cứ xác minh.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKSTH ngày 08.6.2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ truy tố: Hà Thị Xx về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; Hà Tiến Xx về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo Khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2021/HSST ngày 27.10.2021 của TAND quận Tây Hồ, TP. Hà Nội đã quyết định:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 341, Điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hà Thị Xx **06** (sáu) tháng tù về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 341, Điểm i-s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hà Tiến Xx **06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Thời hạn thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01.11.2021 bị cáo Hà Thị Xx có đơn kháng cáo về tội danh và xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày:

Bị cáo thấy Tòa án sơ thẩm xử phạt tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức là không oan sai. Bị cáo có biết bị xử phạt hành chính nhưng bị cáo chưa nộp phạt. Bị cáo là người dân tộc, không hiểu biết pháp luật, có bố là thương binh, có ông nội được thưởng huân huy chương, có con nhỏ nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để ở nhà chăm sóc con.

Tại phiên tòa, người bào chữa có ý kiến:

Nhất trí về tội danh Tòa án sơ thẩm xử phạt của bị cáo, tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, chưa nhận thức hết về mặt pháp luật, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện đang nuôi con nhỏ, là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xử phạt bị cáo 06 tháng tù giam là nặng và chưa đúng với tính chất của vụ án. Tại trích lục tiền án tiền sự thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tiền sự của bị cáo được lập biên bản xử phạt hành chính không đúng với thời gian xảy ra vụ việc tại Quyết định khởi tố vụ án số 50 ngày 30.01.2018 của Công an quận Hoàng Mai. Do vậy xác định bị cáo không có tiền sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điểm s Khoản 1Khoản 2 Điều 51- BLLHS cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc án treo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội có ý kiến:

- Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo đúng theo quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX chấp nhận xem xét.

- Về nội dung:

Đối với bị cáo Xx: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Tòa án sơ thẩm áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội xử phạt bị cáo hình phạt tù là phù hợp. Tại phiên tòa bị cáo xuất trình thêm tài liệu thể hiện có bố là thương binh 4/4, ông nội có công thưởng Huân chương kháng chiến, Huy chương chiến sỹ vẻ vang là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định, tuy nhiên mức hình phạt 06 tháng tù là phù hợp nên đề nghị HĐXX áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 – BLTTHS không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Xx.

Đối với bị cáo Xx: Bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị. Hành vi của bị cáo có dấu hiệu là đồng phạm về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Tòa án án sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức là không chính xác. Tuy nhiên, hai tội này là tội ghép quy định trong cùng điều luật, mức án áp dụng với bị cáo là phù hợp. Do vậy, không cần thiết phải hủy án để truy tố xét xử lại, nhưng cần rút kinh nghiệm với cấp sơ thẩm về áp dụng tội danh đối với bị cáo Xx.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo:

Đã tuân thủ đúng theo quy định về chủ thể, thủ tục và thời hạn kháng cáo tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Lời khai của các bị cáo, người làm chứng, kết luận giám định ... đủ cơ sở xác định khoảng tháng 6/2018, do có nhu cầu cần giấy phép lái xe nên Hà Thị Xx thông qua mạng xã hội facebook tài khoản có tên "Nguyễn Hải" đặt làm 02 giấy phép lái xe cho Xx và cho Hà Tiến Xx với giá 2.400.000đồng. Hà Tiến Xx đã trực tiếp cung

cấp thông tin cá nhân và tiền để Xx đặt làm giấy phép lái xe cho mình và sử dụng giấy phép lái xe giả cho đến ngày 06.8.2020 thì bị Công an Thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện. Các bị cáo đều buộc phải biết để được cấp giấy phép lái xe phải thông qua các cơ quan có thẩm quyền, phải trực tiếp được đào tạo và tham gia thi kiểm tra theo quy định. Do vậy, việc mất phí để có được giấy phép lái xe không đúng quy định thì các bị cáo đều biết đó là giấy phép lái xe giả. Đối với bị cáo Xx không trực tiếp làm giấy phép lái xe giả nhưng bị cáo là đồng phạm với vai trò giúp sức tiêu thụ tài liệu giả. Do vậy, Tòa án sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức là đúng pháp luật. Đối với bị cáo Xx có hành vi cung cấp thông tin để có được giấy phép lái xe giả nhưng ngay từ ban đầu với mục đích làm giấy phép lái xe giả để bản thân sử dụng, trên thực tế bị cáo cũng đã sử dụng cho đến khi bị phát hiện, hành vi của bị cáo có dấu hiệu của tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Như vậy Tòa án sơ thẩm xử phạt bị cáo tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là có cơ sở.

Bản thân bị cáo Xx có 01 tiền sự ngày 14.3.2018 bị Công an quận Hoàng Mai xử phạt hành chính 200.000đồng về hành vi bán dâm, đến tháng 6.2018 bị cáo có hành vi làm giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức khi tiền sự chưa được xóa. Mặc dù đến khi hành vi vi phạm được phát hiện thì đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt hành chính nhưng thể hiện có nhân thân xấu nên Tòa án sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với Xx là đúng, do vậy không có cơ sở cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội. Mặc dù tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu mới thể hiện tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 – BLHS, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51 – BLHS nhưng Tòa án sơ thẩm không áp dụng. Tuy có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng căn cứ vào tính chất mức độ hành vi vi phạm Tòa án sơ thẩm xử phạt mức 06 tháng tù cũng là phù hợp. Do vậy, HĐXX không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Xx.

Từ những nhận định trên, nhưng đề nghị nào của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp thì không được chấp nhận, đề nghị nào phù hợp thì được chấp nhận.

Đối với các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bác yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hà Thị Xx, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2021/HSST ngày 27.10.2021 của Toà án nhân dân quận Tây Hồ- Thành phố Hà Nội.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 341, Điểm i - s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Hà Thị Xx 06 (**sáu) tháng tù về tội ***Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức***. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chử Phương Ngọc

Nơi nhận:
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND quận Tây Hồ;
- VKSND quận Tây Hồ;
- Chi cục quận Tây Hồ;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chử Phương Ngọc